

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân, bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hải Anh- Thư ký TAND khu vực 8- Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2026, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H là điểm cầu thành phần, Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 13/2026/TLST-HS ngày 22/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2026/QĐXXST-HS ngày 06/3/2026, đối với các bị cáo:

1. Lường Văn H, sinh năm 2004 tại tỉnh Sơn La; CCCD số 014204004232; Nơi đăng ký thường trú: Bản L, xã B, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Thôn H, xã L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn M và bà Lường Thị D; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/10/2025 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H đến nay. (Có mặt).

2. Quàng Tuấn K, sinh năm 2006 tại tỉnh Sơn La; CCCD số 014206007471; Nơi đăng ký thường trú: Bản S, xã B, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Thôn H, xã L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H1 và bà Quàng Thị P; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/10/2025 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H đến nay. (Có mặt).

* Tại điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa.

* Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần gồm:

+ Ông Nguyễn Văn B- Thư ký TAND khu vực 8- Hải Phòng;

+ Ông Phạm Minh V- Kiểm sát viên VKSND khu vực 8- Hải Phòng;

+ Và một số cán bộ Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn H và Quàng Tuấn K là bạn bè quen biết xã hội, có mối quan hệ phức tạp với nhiều đối tượng sử dụng ma túy, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 17/10/2025, khi H đang ở phòng trọ tại thôn H, xã L, thành phố Hải Phòng (thuê của ông Nguyễn Đức P1) thì K sang chơi. H và K rủ nhau góp mỗi người 150.000đồng đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng. H đưa cho K tiền rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave i, màu xanh-đen, biển số: 26M1-317.07 của mình chở K đến khu vực gần cổng khu công nghiệp Đ thuộc phường T, tp Hải Phòng để tìm mua ma túy. Tại đây, cả hai gặp một người đàn ông không quen biết, H ngồi ở xe chờ còn K xuống xe, đi bộ đến hỏi mua ma túy (Heroine). K đưa cho người đàn ông 300.000đồng và nhận lại 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2x1)cm, bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh kích thước (0,5x1)cm được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Khoan cất giấu gói ma túy vào gấu quần bò bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ H chờ và nói với H là “có đồ rồi”. H hiểu là K đã mua được ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở K quay về phòng trọ, đi trên Quốc lộ E hướng Hà Nội đi Hải Phòng. Khoảng 02 giờ cùng ngày 17/10/2025, khi H chở K đến Km 54+400 Quốc lộ E, hướng Hà Nội đi Hải Phòng, thuộc địa phận phường H, tp Hải Phòng thì bị Phòng Cảnh sát cơ động Công an thành phố H phối hợp Công an phường H kiểm tra, bắt quả tang Lường Văn H và Quàng T đang có hành vi cất giấu trái phép trong gấu quần bò bên trái K đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2x1)cm, bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, đều có kích thước (0,5x1)cm, chứa chất bột dạng cục màu trắng. K và H khai nhận là gói ma túy Heroine cất giấu để sử dụng. Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave i, màu xanh-đen, biển số: 26M1-313.07, trước sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ và anh Nguyễn Xuân H2. Ngoài ra, H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax (nứt vỡ mặt sau), màu trắng, lắp sim số 0378302117; Khoan tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, lắp sim số 0356594426 để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 1040/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng K1-Công an thành phố H kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng của mẫu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,103gam, loại Heroine (H).

Thực hiện khám xét khẩn cấp chỗ ở của H và Khoan ngày 17/10/2025, kết quả không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Tại các phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể ngày 17/10/2025 của Trạm Y tế số 01 phường H, thành phố Hải Phòng xác định Lường Văn H, Quàng Tuấn K dương tính với chất ma túy Morphine. Kết luận giám định số 1047/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng KTHS- Công an tp H: Mẫu nước tiểu ghi tên Lường Văn H, Quàng Tuấn K gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản

phẩm chuyển hóa khi con người sử dụng chất ma túy loại Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine.

Kết luận giám định số 3172/KL-KTHS ngày 28/10/2025 của Phòng KTHS- Công an tp H đối với chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, biển số 26M1-317.07, số khung RLHJA3933PY125523, số máy JA70E-0186184, là số nguyên thủy, không phát hiện có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Cáo trạng số 47/CT-VKSKV8 ngày 22/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 8- Hải Phòng truy tố bị cáo Lương Văn H và Quảng Tuấn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện VKSND khu vực 8- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lương Văn H, Quảng Tuấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với H, K. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/10/2025); đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Tuấn K từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/10/2025).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- + Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1040MT/PC09 của phòng K1- Công an T bên trong có 0,049gam ma túy, loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ bao gói của mẫu M.

- + Trả lại cho bị cáo Lương Văn H các tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh- đen, BKS: 26M1-317.07; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, lắp sim số 0356594426 (đã qua sử dụng).

- + Trả lại cho bị cáo Quảng Tuấn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax (nứt vỡ mặt sau), màu trắng, lắp sim số 0378302117 (đã qua sử dụng).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định hành vi phạm tội như mô tả trong cáo trạng truy tố, bản luận tội của VKSND khu vực 8- Hải Phòng đối với các bị cáo là đúng, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến/ khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 02 giờ ngày 17/10/2025, tại khu vực Km54+400 quốc lộ E hướng Hà Nội đi Hải Phòng, thuộc phường H, tp Hải Phòng, Quàng T và Lương Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,103gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng.

[4] Các bị cáo H, K đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy (Heroine) và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng truy tố về tội danh với điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Do đó, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[6] Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ. Trong đó, bị cáo H góp tiền đưa cho K để đi mua ma túy về sử dụng, điều khiển xe mô tô chở K đi mua ma túy và chở về; đối với K trực tiếp cầm tiền để mua ma túy, trực tiếp mua ma túy và cất giấu ma túy trong người để về chia cho H để cả hai sử dụng cho bản thân. H và K đều là người thực hành tích cực và xếp vị trí ngang nhau trong vụ án.

[7] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Cả hai bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy các bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời

sống chung của xã hội trong một thời gian thích hợp mới đảm bảo tính rắn đẽ, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối tượng được hoàn lại sau giám định gồm: 0,049gam ma túy, loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ bao gói của mẫu M được đựng trong phong bì niêm phong số 1040/MT/PC09 của Phòng K1 Công an T. Số ma túy nói trên là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; các vật khác không còn giá trị nên phải tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh- đen, biển số 26M1-317.07 của bị cáo H được sử dụng làm phương tiện đi lại, không phải là vật chứng trong vụ án nên HĐXX trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, lắp sim số 0356594426 của bị cáo K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax (nút vỡ mặt sau), màu trắng, lắp sim số 0378302117 của bị cáo H: Quá trình kiểm tra cơ quan CSĐT không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến việc phạm tội. Do đó, hai chiếc điện thoại này không liên quan đến tội phạm, HĐXX trả lại cho các bị cáo.

[10] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/10/2025 tại khu vực bãi đất trống gần siêu thị B1 (G) thuộc phường H, tp Hải Phòng; K khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 09/10/2025 tại khu vực gầm cầu P, phường H, tp Hải Phòng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H và Khoan đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144 ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Trưởng Công an phường H, tp Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 và số 04 ngày 07/01/2026 đối với H và K là phù hợp.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q vào ngày 17/10/2025 tại khu vực đường gom quốc lộ E gần công khu công nghiệp Đ, phường T, tp Hải Phòng như các bị cáo khai: Quá trình điều tra các bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, cơ quan cảnh sát điều tra không xác minh được nên không đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho bị cáo là ai. Do đó, Hội đồng xét xử không xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các điều 135, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đối với các bị cáo Lương Văn H và Quảng Tuấn K.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn H và Quảng Tuấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lương Văn H **03 năm 03 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/10/2025).

Xử phạt bị cáo Quảng Tuấn K **03 năm 03 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/10/2025).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1040MT/PC09 của Phòng K1-Công an T bên trong có 0,049gam ma túy, loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ bao gói của mẫu M.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn H các tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh- đen, BKS: 26M1-317.07; Và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, lắp sim số 0356594426 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Quảng Tuấn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax (nút vỡ mặt sau), màu trắng, lắp sim số 0378302117 (đã qua sử dụng).

(Đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8- Hải Phòng).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Lương Văn H, Quảng Tuấn K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/3/2026)/.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND khu vực 8- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy- Công an tp Hải Phòng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an tp Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án hình sự- Công an tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- Công an tp Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8- Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tp Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Mai